

PHỤ LỤC I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN CẮT GIẢM THỜI GIAN GIẢI QUYẾT
TRÊN ĐỊA BÀN XÃ TIÊN TIẾN NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 2175/QĐ-UBND ngày 18 tháng 8 năm 2026 của UBND xã Tiên Tiến)

I. Lĩnh vực Tư pháp - Hộ tịch, Chứng thực

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Thời gian theo quy định	Thời gian sau khi rút ngắn	Tỷ lệ rút ngắn (%)
1	1.001193	Đăng ký khai sinh	Hộ tịch	01 ngày làm việc	Trong ngày làm việc	Hoàn thành sớm trong ngày
2	1.000689	Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con	Hộ tịch	01 ngày làm việc	Trong ngày làm việc	Hoàn thành sớm trong ngày
3	1.004884	Đăng ký lại khai sinh	Hộ tịch	05 ngày làm việc	03 ngày làm việc	40%
4	1.000656	Đăng ký khai tử	Hộ tịch	01 ngày làm việc	Trong ngày làm việc	Hoàn thành sớm trong ngày
5	1.005461	Đăng ký lại khai tử	Hộ tịch	05 ngày làm việc	03 ngày làm việc	40%
6	1.000894	Đăng ký kết hôn	Hộ tịch	01 ngày làm việc	Trong ngày làm việc	Hoàn thành sớm trong ngày
7	2.000806	Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài	Hộ tịch	05 ngày làm việc	03 ngày làm việc	40%
8	1.004746	Đăng ký lại kết hôn	Hộ tịch	05 ngày làm việc	03 ngày làm việc	40%
9	2.000635	Cấp bản sao trích lục hộ tịch, Giấy khai sinh	Hộ tịch	01 ngày làm việc	Trong ngày làm việc	Hoàn thành sớm trong ngày
10	1.004873	Cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	Hộ tịch	03 ngày làm việc	02 ngày làm việc	33%
11	1.004859	Thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc	Hộ tịch	01–03 ngày làm việc	01–02 ngày làm việc	30–33%
12	2.000815	Chứng thực bản sao từ bản chính	Chứng thực	01 ngày làm việc	Trong ngày làm việc	Hoàn thành sớm trong ngày

13	2.000884	Chứng thực chữ ký trong giấy tờ, văn bản	Chứng thực	01 ngày làm việc	Trong ngày làm việc	Hoàn thành sớm trong ngày
14	2.001406	Chứng thực văn bản phân chia di sản	Chứng thực	02 ngày làm việc	01 ngày làm việc	50%
15	2.001035	Chứng thực giao dịch liên quan đến tài sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở	Chứng thực	02 ngày làm việc	01 ngày làm việc	50%
16	2.001016	Chứng thực văn bản từ chối nhận di sản	Chứng thực	02 ngày làm việc	01 ngày làm việc	50%

II. Lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Thời gian theo quy định	Thời gian sau khi rút ngắn	Tỷ lệ rút ngắn (%)
17	1.001731	Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội	Bảo trợ xã hội	03 ngày làm việc	02 ngày làm việc	33%
18	1.014028	Hỗ trợ chi phí mai táng đối với đối tượng hưởng trợ cấp hưu trí xã hội	Bảo trợ xã hội	03 ngày làm việc	02 ngày làm việc	33%
19	1.001776	Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hằng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hằng tháng	Bảo trợ xã hội	10 ngày làm việc	06 ngày làm việc	40%
20	1.014027	Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp hưu trí xã hội	Bảo trợ xã hội	10 ngày làm việc	06 ngày làm việc	40%
21	1.010803	Giải quyết chế độ trợ cấp thờ cúng liệt sĩ	Người có công	10 ngày làm việc	06 ngày làm việc	40%
22	1.010824	Hưởng trợ cấp khi người có công đang hưởng trợ cấp ưu đãi từ trần	Người có công	10 ngày làm việc	06 ngày làm việc	40%

III. Lĩnh vực Quản lý nhà nước về hội

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Thời gian theo quy định	Thời gian sau khi rút ngắn	Tỷ lệ rút ngắn (%)
23	1.013703	Thành lập hội	Quản lý nhà nước về hội	60 ngày làm việc	36 ngày làm việc	40%

IV. Lĩnh vực Đất đai.

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Thời gian theo quy định	Thời gian sau khi rút ngắn	Tỷ lệ rút ngắn (%)
24	1.013949	Chuyển mục đích sử dụng đất	Đất đai	15 ngày làm việc (không tính thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính)	10 ngày làm việc	33%
25	1.013978	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu đối với cá nhân	Đất đai	20 ngày làm việc (không tính thời gian niêm yết, nghĩa vụ tài chính)	14 ngày làm việc	30%
26	1.012796	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp lần đầu có sai sót do người sử dụng đất phát hiện.	Đất đai	08 ngày làm việc	05 ngày làm việc	37,5%

V. Lĩnh vực Đăng ký hộ kinh doanh

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Thời gian theo quy định	Thời gian sau khi rút ngắn	Tỷ lệ rút ngắn (%)
27	1.001612	Thành lập và hoạt động hộ kinh doanh	Đăng ký hộ kinh doanh	03 ngày làm việc	02 ngày làm việc	33%

Ghi chú:

1. Thời gian rút ngắn nêu trong Phụ lục này là thời gian giải quyết của UBND xã Tiên Tiến, không bao gồm thời gian tổ chức, cá nhân thực hiện nghĩa vụ tài chính; thời gian bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; thời gian lấy ý kiến, xác minh hoặc các khoảng thời gian khác không tính vào thời hạn giải quyết theo quy định của pháp luật.
2. Đối với các thủ tục có thời hạn giải quyết "Trong ngày làm việc", công chức chuyên môn có trách nhiệm ưu tiên xử lý ngay sau khi tiếp nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ và trả kết quả sớm nhất trong ngày.
3. Danh mục này là căn cứ để Trung tâm Phục vụ Hành chính công xã và các công chức chuyên môn tổ chức thực hiện, đồng thời là cơ sở để kiểm tra, đánh giá kết quả cải cách hành chính và chất lượng phục vụ người dân, tổ chức trên địa bàn xã.